

Hà Nội, ngày tháng 01 năm 2026

BẢN TỔNG HỢP TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN ĐÓNG GÓP CỦA CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG
Về hồ sơ dự thảo Thông tư quy định về việc xác định mức độ khuyết tật do
hội đồng xác định mức độ khuyết tật cấp xã thực hiện

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Cục Bảo trợ xã hội đã tổ chức lấy ý kiến đối với hồ sơ dự thảo Thông tư quy định về việc xác định mức độ khuyết tật do hội đồng xác định mức độ khuyết tật cấp xã thực hiện

1. Tổng số cơ quan, tổ chức, cá nhân đã gửi xin ý kiến, tham vấn/góp ý, phản biện xã hội và tổng số ý kiến nhận được.

- Bộ ngành, cơ quan trung ương: 14/16 đơn vị (2 đơn vị chưa có ý kiến: Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp)
- Các đơn vị thuộc Bộ Y tế:
- Các tỉnh/thành phố: 27/34 đơn vị (07 địa phương chưa có ý kiến: Hưng Yên, Quảng Trị, Gia Lai, Đắk Lắk, Tp Hồ Chí Minh, Tây Ninh, Cần Thơ)

2. Kết quả cụ thể như sau:

TT	Hồ sơ trình, dự thảo Thông tư	Bộ, ngành, địa phương	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	Hồ sơ, Tờ trình dự thảo Thông tư	- Bộ Tài chính - Bộ Khoa học và Công nghệ - Sở Y tế tỉnh An Giang	1. Phạm vi dự thảo Thông tư quy định về tổ chức, hoạt động của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật cấp xã; phương pháp, trình tự xác định dạng khuyết tật; thủ tục xác định mức độ khuyết tật và cấp, cấp lại, thu hồi giấy xác nhận mức độ khuyết tật. Đây là các nội dung thuộc chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Y tế, không có nội dung về quản lý tài chính. Do đó, đề nghị Bộ Y tế rà soát, tổng hợp ý kiến của các bộ, cơ quan trung ương có liên quan và các địa phương, hoàn thiện dự thảo Thông tư để ban hành theo thẩm quyền đảm bảo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và quy định về phân định thẩm quyền, nhiệm vụ trong thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp.	1. Cục Bảo trợ xã hội tiếp thu và tổng hợp các ý kiến góp ý của Bộ, ngành và địa phương để hoàn thiện dự thảo Thông tư.

			2. Hồ sơ dự thảo Thông tư chưa có dự thảo Tờ trình, bản đánh giá thủ tục hành chính, việc phân cấp, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (nếu có). Vì vậy, đề nghị nghiên cứu quy định tại điểm a khoản 21 Điều 1 Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ để hoàn thiện hồ sơ dự thảo Thông tư theo quy định. 3. Đề nghị Bộ xem xét quy định cụ thể về trình tự thực hiện xác định mức độ khuyết tật [hồ sơ đề nghị xác định mức độ khuyết tật/hồ sơ đề nghị cấp Giấy xác nhận mức độ khuyết tật khi có Biên bản kết luận của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật cấp xã (hoặc Hội đồng giám định y khoa)]	2. Tiếp thu ý kiến, Cục Bảo trợ xã hội đã bổ sung Tờ trình và bản đánh giá thủ tục hành chính trong Hồ sơ dự thảo Thông tư. 3. Tiếp thu ý kiến, Cục Bảo trợ xã hội đã rà soát và chỉnh lý tại dự thảo Thông tư
2	Bố cục, kỹ thuật soạn thảo	- Bộ Khoa học và Công nghệ - Ngân hàng nhà nước Việt Nam - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Dân tộc và Tôn giáo - Bộ Xây dựng - Sở Y tế tỉnh Thanh Hóa - Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên - Sở Y tế tỉnh Sơn La - Sở Y tế tỉnh Tây Ninh - Sở Y tế thành phố Huế - Sở Y tế tỉnh Cao Bằng - Sở Y tế tỉnh Đồng Nai	1. Tại phần căn cứ pháp lý, “Căn cứ Luật người khuyết tật số 51/2020/QH12 năm 2010”, đề nghị cơ quan soạn thảo bỏ từ “năm 2010”. Lý do: Theo quy định tại khoản 38 Điều 1 Nghị định số 187/2025/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật: “Đối với văn bản được viện dẫn là luật, pháp lệnh, khi viện dẫn phải ghi đầy đủ tên văn bản và số, ký hiệu của văn bản”; 2. Đề nghị rà soát kỹ thuật trình bày để văn bản được hoàn thiện hơn (ví dụ: không quy định viết tắt tại tên của điều (Điều 3); không quy định viết tắt hai lần đối với cụm từ “Hội đồng xác định mức độ khuyết tật xã, phường, đặc khu” (Điều 1 và Điều 3) 3. Về kỹ thuật soạn thảo văn bản: Đề nghị đơn vị soạn thảo bổ sung Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2023 vào phần Căn cứ. 4. Dự thảo Thông tư thay thế Thông tư số 01/2019/TT-	1. Tiếp thu ý kiến, Cục bảo trợ xã hội đã bỏ năm ban hành Luật để phù hợp với quy định của Nghị định 78/2025/NĐ-CP. 2. Cục Bảo trợ xã hội tiếp thu, chỉnh lý trong dự thảo. 3. Tiếp thu ý kiến, Cục Bảo trợ xã hội đã bổ sung phần căn cứ. 4. Cục Bảo trợ xã hội tiếp

		BLĐTBXH đã bao gồm các quy định chi tiết về tổ chức, hoạt động của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật cấp xã và thủ tục xác định mức độ khuyết tật. Tuy nhiên, cần rà soát chỉnh sửa, bổ sung một số nội dung nhằm tăng cường sự phù hợp với các chủ trương lớn tại Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (Nghị quyết số 57-NQ/TW); Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân (Nghị quyết số 72-NQ/TW). 5. Về hiệu lực: đề nghị cân nhắc quy định điều khoản chuyển tiếp đối với hồ sơ đề nghị xác định, xác định lại mức độ khuyết tật đang giải quyết 6. Đề nghị nghiên cứu bổ sung quy định về điều khoản chuyển tiếp để xử lý đối với các trường hợp đã nộp hồ sơ trước ngày Thông tư này có hiệu lực. 7. Về các mẫu biểu kèm theo (Phụ lục): Đề nghị rà soát, chuẩn hóa nội dung, bố cục và mã số biểu mẫu để thuận tiện cho công tác lưu trữ, chuyển đổi dữ liệu điện tử và tích hợp với các cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, an sinh xã hội. 8. Đề nghị cung cấp mẫu dữ liệu điện tử thống nhất để kết nối hệ thống quản lý người khuyết tật toàn tỉnh/toàn quốc. 9. Đề nghị tổ soạn thảo nghiên cứu: - Gộp quy định tại Điều 7 và Điều 10 thành một Điều - Gộp chương II và Chương III thành một chương để dễ tra cứu và áp dụng. 10. Đề nghị bổ sung một chương “Quy định chi tiết về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng Giám định y khoa thực hiện” trên cơ sở Thông tư 34/2012/TTLT-BYT-BLĐTBXH để Hội đồng Giám định y khoa có căn cứ thực hiện việc xác định dạng tật và mức độ khuyết tật. - Lý do: Thông tư số 01/2023/TT-BYT chỉ quy định chung về trình tự giám định y khoa chưa quy định cụ thể việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ khám giám định, việc xác định dạng	thu và nghiên cứu bổ sung ứng dụng công nghệ thông tin vào Thủ tục hành chính liên thông. 5. Tiếp thu ý kiến, Cơ quan chủ trì soạn thảo đã tiếp thu và chỉnh lý trong dự thảo. 6. Tiếp thu 7. Tiếp thu ý kiến, Cơ quan chủ trì soạn thảo đã rà soát, chỉnh lý các biểu mẫu. 8. Tiếp thu ý kiến, hiện nay Cục Bảo trợ xã hội đang xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu về người khuyết tật. 9. Tiếp thu ý kiến, Cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, chỉnh lý trong dự thảo để phù hợp. 10. Nội dung quy định Hội đồng xác định
--	--	---	--

			tật và mức độ khuyết tật... 11. Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15/3/2019 đã được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư 08/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của một số Thông tư, Thông tư liên tịch có quy định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu giấy, sổ tạm trú giấy, hoặc giấy tờ 1 Sở Y tế ban hành Công văn số 2319/SYT-CSXH ngày 31 tháng 10 năm 2025 gửi Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu lấy ý kiến góp ý đối với dự thảo Thông tư thay thế Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH có xác nhận nơi cư trú khi thực hiện thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, có hiệu lực kể từ ngày 12/10/2023 và được hợp nhất bởi Văn bản hợp nhất số ngày 02/04/2024 của Bộ Lao động - Thương binh và xã hội quy định về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện. Hiện nay, Hội đồng xác định mức độ khuyết tật phường đang thực hiện việc xác định khuyết tật cho đối tượng áp dụng Văn bản hợp nhất 1346/VBHN-BLĐTBXH. Do đó, đề nghị cấp có thẩm quyền trong quá trình xây dựng dự thảo Thông tư thay thế nên kế thừa những nội dung quy định tại văn bản hợp nhất 1346/VBHN-BLĐTBXH. 12. Tại Điểm d khoản 3 Điều 3 dự thảo Thông tư: Đề nghị bỏ quy định số lượng “01”. Để thống nhất cách liệt kê với các thành viên khác, bảo đảm tính đồng bộ trong văn bản. 13. Tên của Điều 4: Đề nghị bổ sung cụm từ <i>“thành viên”</i> và điều chỉnh như sau: <i>“Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên Hội đồng”</i>. 14. Tên của Điều 5: “Hoạt động của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật”. Đề nghị bỏ cụm từ “xác định mức độ khuyết tật”. Vì đã được quy định gọi tắt là Hội đồng tại Điều 3 và để cho thống nhất tên các Điều trong dự thảo.	11. Tiếp thu ý kiến, Cục bảo trợ xã hội đã rà soát TTHC liên quan đến xác định mức độ khuyết tật và bỏ quy định xuất trình sổ hộ khẩu giấy, sổ tạm trú giấy trong hồ sơ. Đồng thời kế thừa có lược bỏ các giấy tờ không cần thiết để quy định trong TTHC về xác định mức độ khuyết tật. 12. Tiếp thu ý kiến, Cục Bảo trợ xã hội đã chỉnh lý trong dự thảo. 13. Tiếp thu và chỉnh lý trong dự thảo. 14. Cục Bảo trợ xã hội tiếp thu và chỉnh lý trong dự thảo. 15. Tiếp thu ý kiến, Cục
--	--	--	---	---

			15. Tại Điều 6. Phương pháp xác định dạng tật và mức độ khuyết tật: Đề nghị gộp Khoản 1 và Khoản 2 lại và bỏ tên Khoản đi vì bản chất Khoản 2 hiện nay là một công việc của Hội đồng khi xác định dạng tật và mức độ khuyết tật đối với trường hợp người đề nghị xác định đang đi học. 16. Tại Chương IV dự thảo Thông tư: Đề nghị bổ sung cụm từ “XÁC ĐỊNH LẠI” để thống nhất với nội dung chi tiết của các Điều trong chương IV và điều chỉnh lại như sau: “<i>Chương IV: THỦ TỤC XÁC ĐỊNH, XÁC ĐỊNH LẠI MỨC ĐỘ KHUYẾT TẬT VÀ CẤP, CẤP LẠI, THU HỒI GIẤY XÁC NHẬN MỨC ĐỘ KHUYẾT TẬT</i>” 17. Tại khoản 1, khoản 2 Điều 10; khoản 3 Điều 13 của dự thảo Thông tư thay thế Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội có đề cập đến cụm từ “<i>Trung tâm dịch vụ hành chính công</i>” của Ủy ban nhân dân cấp xã. Tuy nhiên, hiện nay theo Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025; Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 và các văn bản khác của Trung ương, ở cấp xã chỉ thành lập “<i>Trung tâm Phục vụ hành chính công</i>” là tổ chức hành chính thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã. Do vậy, đề nghị sửa cụm từ “<i>Trung tâm dịch vụ hành chính công</i>” trong dự thảo Thông tư thành “<i>Trung tâm phục vụ hành chính công</i>”. 18. Tại Điều 15 dự thảo Thông tư: - Đề nghị bổ sung thêm 01 khoản “4. Ủy ban nhân dân cấp xã”. - Ngoài ra, đề nghị bỏ dấu hai chấm “:” sau các khoản để đảm bảo thống nhất toàn văn bản. 19. Tại khoản 1 Điều 16 nội dung dự thảo: “1. Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày /12/2025”. Đề nghị điều chỉnh thời gian hiệu lực phù hợp. Lý do: Để đảm bảo các căn cứ xử lý chuyển tiếp các hồ sơ đã phát sinh trước khi Thông tư ban hành.	Bảo trợ xã hội đã nghiên cứu chỉnh lý trong dự thảo 16. Tiếp thu ý kiến, Cục Bảo trợ xã hội đã bổ sung tại Chương IV của dự thảo. 17. Tiếp thu ý kiến, Cục Bảo trợ xã hội đã chỉnh lý “<i>Trung tâm Phục vụ hành chính công</i>” tại khoản 1, khoản 2 Điều 10 dự thảo Thông tư. 18. Tiếp thu ý kiến, Cục bảo trợ xã hội đã chỉnh lý trong dự thảo. 19. Tiếp thu ý kiến, Cục bảo trợ xã hội đã chỉnh lý trong dự thảo.
3	Phạm vi điều chỉnh, đối	- Thanh tra Chính phủ	1. Tại Điều 1, để bảo đảm phạm vi điều chỉnh bao gồm hết các nội dung quy định trong Dự thảo, đề nghị cân nhắc, bổ	1. Tiếp thu ý kiến, Cục Bảo trợ xã hội đã chỉnh lý, bổ

	tượng áp dụng	- Sở Y tế tỉnh Ninh Bình	sung cụm từ “<i>mức độ khuyết tật</i>” và chỉnh lý như sau: “Thông tư này quy định chi tiết về tổ chức, hoạt động của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật của xã, phường, đặc khu (sau đây gọi chung là cấp xã); phương pháp, trình tự xác định dạng khuyết tật, <i>mức độ khuyết tật</i>, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi Giấy xác nhận khuyết tật”. 2. Tại Điều 1, đề nghị sửa đổi: “<i>Thông tư này quy định chi tiết về tổ chức, hoạt động của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật của xã, phường, đặc khu (sau đây gọi chung là cấp xã); phương pháp, trình tự xác định dạng khuyết tật và mức độ khuyết tật; thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi Giấy xác nhận khuyết tật.</i>” 3. Tại Điều 2, đề nghị sửa đổi: “<i>Thông tư này áp dụng đối với Ủy ban nhân dân cấp xã, Hội đồng xác định mức độ khuyết tật cấp xã; Hội đồng giám định y khoa các cấp; người khuyết tật, người đại diện hợp pháp của người khuyết tật và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.</i>”	sung tại Điều 1 trong dự thảo. 2. Tiếp thu ý kiến, Cục Bảo trợ xã hội đã chỉnh lý, bổ sung tại Điều 1 trong dự thảo. 3. Tiếp thu ý kiến, Cục Bảo trợ xã hội đã chỉnh lý, bổ sung tại Điều 1 trong dự thảo.
4	Tổ chức, hoạt động của HĐXĐMĐKT	- Bộ Nội vụ - Bộ Xây dựng - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Thanh tra Chính phủ - Sở Y tế tỉnh Ninh Bình - Sở Y tế tỉnh Thanh Hóa - Sở Y tế tỉnh Hà Tĩnh - Sở Y tế tỉnh Quảng Ninh - Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh - Sở Y tế thành phố Hải Phòng - Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi - Sở Y tế tỉnh Lâm Đồng - Sở Y tế tỉnh An Giang - Sở Y tế thành phố Hà Nội - Sở Y tế tỉnh Lào Cai	1. Tại Điều 3 (Nguyên tắc tổ chức, hoạt động, thành phần của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật), Điều 4 (Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng) dự thảo Thông tư, đề nghị rà soát, bảo đảm sự phù hợp với quy định tại Điều 16 Luật Người khuyết tật, ví dụ: điểm a khoản 3 Điều 3 dự thảo Thông tư quy định Chủ tịch Hội đồng xác định mức độ khuyết tật là “<i>Lãnh đạo UBND cấp xã</i>”, tuy nhiên điểm a khoản 2 Điều 16 Luật Người khuyết tật quy định Chủ tịch Hội đồng nêu trên là Chủ tịch UBND cấp xã; thành phần, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quy định tại khoản 3 Điều 3, Điều 4 dự thảo Thông tư đã được quy định tại khoản 2, 3, 4 Điều 16 Luật Người khuyết tật*... * Khoản 2, 3, 4 Điều 16 Luật Người khuyết tật quy định rõ thành phần, nhiệm vụ, quyền hạn Hội đồng xác định mức độ khuyết tật. Luật nêu trên không có điều khoản giao chủ thể có thẩm quyền quy định thành phần, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng này (khoản 5 Điều 16 giao Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội quy định chi tiết hoạt động của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật, không giao quy	1. Tiếp thu ý kiến, Cục Bảo trợ xã hội đã chỉnh lý tại Điều 3 của dự thảo Thông tư để thống nhất với Luật Người khuyết tật.

	- Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi - Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên - Sở Y tế tỉnh Tây Ninh - Sở Y tế tỉnh Vĩnh Long - Sở Y tế thành phố Huế - Sở Y tế tỉnh Đồng Nai	định thành phần, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng). Ngoài ra, đối với các cơ quan chuyên môn của UBND cấp xã (thành phần hội đồng trong dự thảo Thông tư), Bộ Nội vụ đang xây dựng, hoàn thiện Nghị định của Chính phủ quy định nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức và hoạt động của UBND, Chủ tịch UBND, cơ quan chuyên môn và các tổ chức hành chính khác thuộc UBND đặc khu trong trường hợp đặc thù, do đó, ngay sau khi Nghị định được ban hành, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo bám sát quy định mới để kịp thời điều chỉnh cho phù hợp, áp dụng thống nhất cả đối với các đặc khu có tính chất đặc thù. 2. Đề nghị rà soát nội dung về “Ủy quyền” quy định tại dự thảo Thông tư, bảo đảm sự phù hợp với quy định tại Điều 13 Luật Tổ chức chính quyền địa phương, như tại điểm a, c khoản 2 Điều 4 (Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng), điểm b khoản 1 Điều 5 (Hoạt động của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật)... 3. Về thành phần Hội đồng xác định mức độ khuyết tật cấp xã (Điều 3): Xem xét bổ sung đại diện cơ quan chuyên môn về y tế hoặc lao động - xã hội cấp tỉnh, thành phố trong trường hợp cần thiết để hỗ trợ chuyên môn và thống nhất trong quá trình thực hiện. 4. Về nhiệm vụ của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật: khoản 1 Điều 3 dự thảo Thông tư quy định: <i>“Nguyên tắc tổ chức, hoạt động, thành phần của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật (sau đây gọi tắt là Hội đồng): 1. Hội đồng xác định mức độ khuyết tật xã, phường, đặc khu (sau đây gọi chung là cấp xã) do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định thành lập; có nhiệm vụ tư vấn cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân trong việc xác định, xác định lại mức độ khuyết tật.”</i>. Như vậy, dự thảo Thông tư xác định Hội đồng có nhiệm vụ tư vấn. Nội dung này mâu thuẫn với khoản 1 Điều 15 Luật Người khuyết tật số 51/2010/QH12: <i>“Việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện”</i>.	2. Tiếp thu ý kiến, Cục Bảo trợ xã hội đã chỉnh lý tại dự thảo Thông tư. 3. Giải trình, Hội đồng xác định mức độ khuyết tật cấp xã (Điều 3) được thống nhất với Điều 15 Luật người khuyết tật. Do vậy đề nghị giữ nguyên như dự thảo. 4. Tiếp thu ý kiến, Cục Bảo trợ xã hội đã tiếp thu, chỉnh lý trong dự thảo Thông tư để thống nhất với Điều 15 Luật Người khuyết tật. 5. Tiếp thu ý kiến, Cục Bảo
--	--	---	--

		5. Tại khoản 1 Điều 3 dự thảo Thông tư, đề nghị sửa đổi: “<i>Hội đồng xác định mức độ khuyết tật cấp xã do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định thành lập; có nhiệm vụ tư vấn cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân trong việc xác định, xác định lại mức độ khuyết tật.</i>” - Lý do: Để tránh lặp lại vì tại Điều 1 đã ghi: xã, phường, đặc khu (sau đây gọi chung là cấp xã) 6. Tại khoản 1 Điều 3 dự thảo Thông tư, đề nghị thay từ “<i>tư vấn</i>” bằng từ “<i>tham mưu</i>” hoặc “<i>giúp việc</i>”. - Lý do: Hội đồng có nhiệm vụ tham mưu, giúp việc và chịu trách nhiệm chuyên môn trước Chủ tịch UBND cấp xã trong việc xác định, xác định lại dạng tật, mức độ khuyết tật, không chỉ là tư vấn. 7. Tại khoản 1 Điều 3 dự thảo Thông tư, đề nghị sửa lại như sau: “<i>Hội đồng xác định mức độ khuyết tật xã, phường, đặc khu (sau đây gọi chung là cấp xã) do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định thành lập; có nhiệm vụ tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân trong việc xác định, xác định lại mức độ khuyết tật</i>” 8. Đề nghị cân nhắc quy định tại khoản 2 Điều 3 và khoản 3 Điều 3 để bao đảm phù hợp, thống nhất về số lượng và thành phần Hội đồng, cụ thể: Tại khoản 2 Điều 3 quy định “<i>Hội đồng xác định mức độ khuyết tật có tối thiểu 05 (năm) thành viên</i>”, tuy nhiên khoản 3 Điều 3 quy định thành phần của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật chỉ có 04 người (gồm: Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Thường trực Hội đồng và 01 đại diện Mặt trận Tổ quốc cấp xã); 02 thành phần còn lại tại điểm đ và e, được quy định là “<i>nếu có</i>”. 9. Tại khoản 2 Điều 3 dự thảo Thông tư: Đề nghị nghiên cứu lại việc quy định “<i>Hội đồng có tối thiểu 05 thành viên</i>”. - Lý do: Nếu người khuyết tật không đi học và cấp xã không có tổ chức của người khuyết tật thì chỉ có 04 thành viên, dẫn đến mâu thuẫn với khoản 3. 10. Tại khoản 3 Điều 3 dự thảo Thông tư: đề nghị sửa	trợ xã hội đã chỉnh lý trong dự thảo Thông tư. 6. Tiếp thu ý kiến, Cục Bảo trợ xã hội đã chỉnh lý bổ sung cụm từ “Tham mưu” trong dự thảo Thông tư. 7. Tiếp thu ý kiến, Cục Bảo trợ xã hội đã chỉnh lý bổ sung cụm từ “Tham mưu” trong dự thảo Thông tư. 8. Tiếp thu ý kiến, Cục Bảo trợ xã hội đã chỉnh lý thống nhất số lượng thành phần Hội đồng trong dự thảo Thông tư. 9. Tiếp thu ý kiến, Cục Bảo trợ xã hội đã chỉnh lý trong dự thảo Thông tư. 10. Tiếp thu ý kiến, Cục Bảo trợ xã hội đã nghiên cứu, chỉnh lý theo hướng
--	--	--	---

		thành phần Hội đồng xác định mức độ khuyết tật Mục b: Phó Chủ tịch là Lãnh đạo Phòng Văn hoá - Xã hội cấp xã; Bỏ mục đ: thành viên đại diện lãnh đạo cơ sở giáo dục nơi người đề nghị xác định mức độ khuyết tật đang học tập thay vào đó chỉ cần văn bản ý kiến của cơ sở giáo dục về tình trạng đối tượng được xác định mức độ khuyết tật. Bổ sung thành phần Công chức Phòng Văn hóa - Xã hội phụ trách chuyên môn tham gia thư ký Hội đồng để đảm bảo công tác lưu trữ hồ sơ và quản lý đối tượng kịp thời đúng quy định. 11. Tại khoản 3 Điều 3 dự thảo Thông tư: thành phần Hội đồng xác định mức độ khuyết tật cấp xã được tinh gọn. Tuy nhiên, việc thu hẹp số lượng thành viên có thể ảnh hưởng đến tính liên ngành, khách quan và phản ánh đầy đủ thực tiễn tại cơ sở. Đề bảo đảm tính khách quan, minh bạch, và tăng cường sự tham gia của cộng đồng, đề nghị Bộ Y tế xem xét, mở rộng thêm thành phần Hội đồng cụ thể: Bổ sung đại diện các tổ chức đoàn thể quần chúng (như Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh hoặc Hội Người cao tuổi) để tăng tính tham gia của cộng đồng và khách quan. 12. Tại khoản 3 Điều 3 dự thảo Thông tư: Đề nghị bổ sung thành viên Hội đồng xác định khuyết tật gồm: viên chức thuộc Trạm y tế được Thường trực Hội đồng giao nhiệm vụ thực hiện việc xác định mức độ khuyết tật; chuyên viên phòng Văn hóa - Xã hội tham mưu lĩnh vực Bảo trợ xã hội; Trưởng thôn tham gia làm thành viên Hội đồng. 13. Tại khoản 3 Điều 3: - Đề nghị quy định rõ thành phần tại điểm a và điểm b là “<i>Lãnh đạo UBND xã phụ trách lĩnh vực Văn hoá - xã hội</i>” và “<i>Lãnh đạo Phòng Văn hoá - Xã hội phụ trách lĩnh vực Y tế</i>”. Việc quy định rõ như vậy để bám sát với chức năng, nhiệm vụ, tránh chồng chéo, đảm bảo phân công nhiệm vụ phù hợp của Phòng Văn hoá - Xã hội cấp xã.	Bổ sung thành phần Công chức Phòng Văn hóa xã hội tham gia thành thiên Hội đồng. 11. Giải trình, về thành phần Hội đồng xác định mức độ khuyết tật chủ yếu hoạt động về mặt hành chính, xem xét và Kết luận trên cơ sở đề xuất của Giám đốc Trạm Y tế cấp xã. Do đó, để tránh hình thức, tập trung chuyên môn về y tế để kết luận mức độ khuyết tật, đề nghị giữ nguyên như dự thảo. 12. Giải trình, thường trực Hội đồng được giao chức danh Giám đốc Trạm y tế cấp xã, do đó các chuyên môn về Y tế do Giám đốc Trạm y tế phân công cho viên chức thực hiện. Do đó, đề nghị giữ nguyên như dự thảo. 13. Không tiếp thu, vì số lượng thành viên Hội đồng được giao cụ thể theo chức danh, theo lĩnh vực. Do vậy không cần quy định rõ Công chức phụ trách bảo trợ hoặc viên chức phụ trách y tế.
--	--	--	---

			- Đề nghị bổ sung thêm 02 thành viên bao gồm: 01 công chức Phòng Văn hóa - Xã hội tham mưu lĩnh vực bảo trợ xã hội và 01 viên chức của Trạm Y tế. 14. Để có sự thống nhất tránh việc chồng chéo, bắt cập các văn bản khi ban hành, không làm ảnh hưởng đến tiến độ tiếp nhận, giải quyết hồ sơ cho đối tượng là người khuyết tật, Sở Y tế An Giang đề xuất Bộ Y tế quan tâm, xem xét bổ sung thêm thành viên Hội đồng là “<i>Công chức phụ trách công tác bảo trợ xã hội</i>”, để giúp địa phương triển khai thực hiện chính sách trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật kịp thời, hiệu quả trong thời gian tới. 15. Bổ sung thành phần Công chức Phòng Văn hóa - Xã hội phụ trách chuyên môn tham gia thư ký Hội đồng và chịu trách nhiệm lưu trữ hồ sơ. - Lý do: Công chức Phòng Văn hóa - Xã hội phụ trách chuyên môn là người trực tiếp hướng dẫn người khuyết tật hoặc người đại diện hợp pháp của người khuyết tật hoàn thiện hồ sơ xác định mức độ khuyết tật; Tham khảo ý kiến của cơ sở giáo dục về thông tin của người được xác định mức độ khuyết tật nếu người đó đang đi học; Ghi biên bản các cuộc họp của Hội đồng; Xây dựng các văn bản, hoàn chỉnh, lưu giữ hồ sơ, văn bản của Hội đồng. Việc Bổ sung thành phần Công chức Phòng Văn hóa - Xã hội phụ trách chuyên môn tham gia thư ký Hội đồng là hoàn toàn phù hợp. 16. Đề nghị bổ sung thêm 1 cán bộ, viên chức của Trạm Y tế xã, phường, đặc khu vào thành phần Hội đồng xác định mức độ khuyết tật quy định tại Khoản 3 Điều 3 dự thảo Thông tư để thực hiện nhiệm vụ thư ký Hội đồng. 17. Tại khoản 3 Điều 3: Bỏ điểm d: thành viên đại diện lãnh đạo cơ sở giáo dục nơi người đề nghị xác định mức độ khuyết tật đang học tập, thay vào đó chỉ cần văn bản ý kiến của cơ sở giáo dục về tình trạng đối tượng được xác định	14. Giải trình, thường trực Hội đồng được giao chức danh Trạm trưởng Trạm y tế cấp xã, do đó các chuyên môn về Y tế do Trạm trưởng phân công cho viên chức thực hiện. Do đó, đề nghị giữ nguyên như dự thảo. 15. Tiếp thu ý kiến, Cục Bảo trợ xã hội đã bổ sung, Công chức Phòng Văn hóa - Xã hội làm thành viên và chỉnh lý trong dự thảo Thông tư. 16. Giải trình, thường trực Hội đồng được giao chức danh Trạm trưởng Trạm y tế cấp xã, do đó các chuyên môn về Y tế do Trạm trưởng phân công cho viên chức thực hiện. Do đó, đề nghị giữ nguyên như dự thảo. 17. Tiếp thu ý kiến, Cục bảo trợ xã hội đã chỉnh lý trong dự thảo theo hướng chỉ cần ý kiến bằng văn bản của Cơ sở giáo dục nơi người đề nghị
--	--	--	--	---

			mức độ khuyết tật. 18. Tại điểm b khoản 3 Điều 3 Thành phần Hội đồng xác định mức độ khuyết tật gồm: Phó Chủ tịch Hội đồng là Trưởng phòng Văn hoá - Xã hội cấp xã; đề xuất điều chỉnh thành lãnh đạo Phòng Văn hoá – Xã hội xã. <i>(Có thể là Trưởng phòng hoặc Phó trưởng phòng được phân công phụ trách lĩnh vực).</i> 19. Tại điểm c khoản 3 Điều 3: đề nghị Ban soạn thảo điều chỉnh “Trưởng trạm Y tế cấp xã” thành “Giám đốc Trạm Y tế”. Lý do: theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Thông tư số 43/2025/TT-BYT ngày 15/11/2025 của Bộ Y tế hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trạm Y tế xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thì lãnh đạo Trạm Y tế là Giám đốc; 20. Tại điểm d khoản 3 Điều 3 dự thảo Thông tư, đề nghị Ban soạn thảo bổ sung từ “mời” và viết lại như sau: “<i>Mời đại diện lãnh đạo cơ sở giáo dục nơi người đề nghị xác định mức độ khuyết tật đang học tập (nếu có), thành viên</i>”. Lý do: chỉ mời đại diện lãnh đạo cơ sở giáo dục khi người đề nghị xác định mức độ khuyết tật đang học tập ở cơ sở giáo dục đó, chứ không phải là thành viên chính thức thường xuyên; 21. Tại khoản 3 Điều 3 dự thảo Thông tư: Bỏ mục d: thành viên đại diện lãnh đạo cơ sở giáo dục nơi người đề nghị xác định mức độ khuyết tật đang học tập, thay vào đó chỉ cần văn bản ý kiến của cơ sở giáo dục về tình trạng đối tượng được xác định mức độ khuyết tật 22. Đề nghị sửa đổi Điểm d Khoản 3, Điều 3 thành: “<i>d) Đại diện lãnh đạo cơ sở giáo dục nơi người đề nghị xác định mức độ khuyết tật đang học tập (nếu có), thành phần mời dự họp</i>” 23. Tại điểm a khoản 1 Điều 4: “Chủ trì, điều hành, giải	xác định mức độ khuyết tật học tập. 18. Không tiếp thu, vì Hội đồng cần giao cho cấp trưởng để đảm bảo tính thống nhất với quy định của pháp luật về phân cấp. Do đó, đề nghị giữ nguyên như dự thảo. 19. Tiếp thu ý kiến, Cục Bảo trợ xã hội đã sửa đổi thành Giám đốc Trạm y tế cấp xã. 20. Không tiếp thu, vì đã sửa đổi theo hướng Cơ sở giáo dục chỉ cần có ý kiến bằng văn bản gửi Hội đồng xác định mức độ khuyết tật. 21. Tiếp thu ý kiến, Cục Bảo trợ xã hội đã chỉnh tại Điều 3 của dự thảo Thông tư. 22. Tiếp thu ý kiến và đã chỉnh lý trong dự thảo Thông tư. 23. Không tiếp thu, vì viết như dự thảo đã bao hàm các
--	--	--	---	--

		quyết các vấn đề phát sinh trong phiên họp kết luận của Hội đồng” đề nghị chỉnh sửa thành: “Chủ trì, điều hành, giải quyết các vấn đề phát sinh trong toàn bộ các hoạt động của Hội đồng”. 24. Đề nghị điều chỉnh điểm a khoản 3 Điều 4 lại như sau: “Tổ chức xác định, xác định lại mức độ khuyết tật theo thẩm quyền quy định tại Khoản 2 Điều 8 và phương pháp, trình tự xác định mức độ khuyết tật theo quy định tại Chương III Thông tư này. Lập Phiếu xác định dạng tật và mức độ khuyết tật để báo cáo tại phiên họp Hội đồng”. 25. Tại điểm a khoản 3 Điều 4: Đề nghị xem lại trích dẫn: Khoản 2 Điều 7 và Chương II (Khoản 2 Điều 7 quy định về địa điểm xác định mức độ khuyết tật; Chương II quy định về tổ chức, hoạt động của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật cấp xã) 26. Tại điểm a, Khoản 3, Điều 4 đề nghị chỉnh cụm từ “quy định tại Khoản 2 Điều 7 và phương pháp, trình tự xác định mức độ khuyết tật theo quy định tại Chương II Thông tư này” thành “quy định tại Khoản 2 Điều 7 và phương pháp, trình tự xác định mức độ khuyết tật theo quy định tại Chương III Thông tư này” vì Chương II của Thông tư này là Tổ chức, hoạt động của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật cấp xã. 27. Tại điểm đ, khoản 3, Điều 4 dự thảo Thông tư: Đề nghị sửa đổi: “Ký Biên bản họp Hội đồng trong phiên họp mà mình tham dự; lưu giữ các văn bản của Hội đồng theo quy định” 28. Tại điểm d, khoản 4, Điều 4 dự thảo Thông tư: Đề nghị sửa đổi: “Ký Biên bản họp Hội đồng trong phiên họp mà mình tham dự” 29. Tại khoản 4 Điều 4: đề nghị bổ sung thêm nội dung như sau: “<i>Ghi biên bản họp của Hội đồng trong phiên họp; tham mưu cấp giấy khuyết tật sau khi có kết luận của Chủ tịch Hội đồng; gửi thông báo về thời gian và địa điểm xác định mức độ khuyết tật cho người khuyết tật hoặc người đại</i>	nhiệm vụ của người chủ trì. 24. Tiếp thu ý kiến, Cục Bảo trợ xã hội nghiên cứu chỉnh lý theo hướng “Lập Phiếu xác định dạng tật và mức độ khuyết tật để báo cáo tại phiên họp Hội đồng” trong dự thảo. 25. Tiếp thu ý kiến, Cục Bảo trợ xã hội đã rà soát và chỉnh lý tại dự thảo Thông tư. 26. Tiếp thu ý kiến, Cục Bảo trợ xã hội đã rà soát và chỉnh lý tại dự thảo Thông tư. 27. Tiếp thu ý kiến, Cục Bảo trợ xã hội đã rà soát và chỉnh lý tại dự thảo Thông tư. 28. Tiếp thu ý kiến, Cục Bảo trợ xã hội đã rà soát và chỉnh lý tại dự thảo Thông tư. 29. Tiếp thu ý kiến, Cục Bảo trợ xã hội đã rà soát và chỉnh lý tại dự thảo Thông tư. 30. Tiếp thu ý kiến, Cục
--	--	---	--

			<i>diện hợp pháp của họ”.</i> 30. Đề nghị nghiên cứu, bổ sung rõ nhiệm vụ của Thường trực Hội đồng (Trường Trạm Y tế xã): trách nhiệm tổ chức đánh giá, lập Phiếu xác định dạng tật/mức độ (liên hệ Mẫu 2, 3) và lưu trữ hồ sơ; quy định đầu mỗi tổng hợp hồ sơ trình phiên họp (tham chiếu Điều 4, 5 Dự thảo) 31. Về nhiệm vụ, quyền hạn và trình tự hoạt động của Hội đồng (Điều 4, Điều 5): - Cần quy định rõ trách nhiệm của từng thành viên trong Hội đồng, đặc biệt là trách nhiệm của cơ quan y tế trong việc xác định mức độ khuyết tật. - Bổ sung quy định về việc lưu trữ hồ sơ, thời hạn bảo quản cũng như việc sử dụng, chia sẻ thông tin giữa các cơ quan liên quan, đảm bảo tuân thủ quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân. 32. Tại điểm a, khoản 1, Điều 5 dự thảo Thông tư: Đề nghị xem lại trích dẫn: điểm b Khoản 2 Điều 4 (Điểm b Khoản 2 Điều 4 Thông tư này quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Chủ tịch Hội đồng) 33. Tại điểm b khoản 1 Điều 5 dự thảo Thông tư: Đề nghị xem lại trích dẫn: điểm b Khoản 2 Điều 4 (Điểm b Khoản 2 Điều 4 Thông tư này quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Chủ tịch Hội đồng) 34. Tại điểm c khoản 1 Điều 5: đề nghị chỉnh lý cụm từ “03 thành viên của Hội đồng có mặt tại phiên họp Hội đồng nhất trí” thành “2/3 thành viên của Hội đồng có mặt tại phiên họp Hội đồng nhất trí”, đảm bảo tính lô gic, hợp lý trong việc thông qua Kết luận của Hội đồng (ví dụ đối với Hội đồng có từ 07 người trở lên, việc có 03 thành viên trong Hội đồng nhất trí thông qua sẽ không đảm bảo quá bán). 35. Tại khoản 3 Điều 5 dự thảo Thông tư: Đề nghị xem lại nội dung: “Trường hợp Hội đồng không đưa ra được kết luận về mức độ khuyết tật thì Thường trực Hội đồng báo cáo Chủ tịch UBND cấp xã, lập hồ sơ đề nghị Hội đồng giám định y khoa cấp tỉnh...”. - Lý do: Hội đồng mới là cơ quan chịu trách nhiệm kết	Bảo trợ xã hội đã rà soát và chỉnh lý tại dự thảo Thông tư. 31. Tiếp thu ý kiến, Cục Bảo trợ xã hội đã rà soát và chỉnh lý tại dự thảo Thông tư. 32. Tiếp thu ý kiến, Cục Bảo trợ xã hội đã rà soát và chỉnh lý tại dự thảo Thông tư. 33. Tiếp thu ý kiến, Cục Bảo trợ xã hội đã rà soát và chỉnh lý tại dự thảo Thông tư. 34. Tiếp thu ý kiến, Cục Bảo trợ xã hội đã rà soát và chỉnh lý tại dự thảo Thông tư. 35. Tiếp thu ý kiến, Cục Bảo trợ xã hội đã rà soát và chỉnh lý theo hướng Hội đồng cấp xã sẽ làm thủ tục gửi Hội đồng giám định y khoa cấp trên xem xét. Không yêu cầu người khuyết tật làm thành
--	--	--	---	---

			luận; Thường trực Hội đồng không có thẩm quyền kết luận.	Hồ sơ mới.
5	Phương pháp, trình tự xác định mức độ khuyết tật	- Bộ Nông nghiệp và Môi trường - Bộ Khoa học và Công nghệ - Bộ Xây dựng - Bộ Giáo dục và Đào tạo - Sở Y tế tỉnh An Giang - Sở Y tế tỉnh Thanh Hóa - Sở Y tế tỉnh Hà Tĩnh - Sở Y tế tỉnh Quảng Ninh - Sở Y tế tỉnh Ninh Bình - Sở Y tế thành phố Hà Nội - Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh - Sở Y tế tỉnh Thanh Hóa - Sở Y tế thành phố Huế	1. Về phương pháp xác định dạng khuyết tật và mức độ khuyết tật (Điều 6): Khoản 1 Điều 6 của dự thảo Thông tư quy định phương pháp xác định mức độ khuyết tật bao gồm quan sát trực tiếp người đề nghị xác định mức độ khuyết tật và sử dụng Phiếu đánh giá (Mẫu số 2, Mẫu số 3). Để đảm bảo đánh giá chính xác hơn dạng khuyết tật và mức độ khuyết tật, đặc biệt trong các trường hợp phức tạp, đề nghị bổ sung thêm phương pháp phỏng vấn người chăm sóc, cán bộ thôn, bản, kết hợp với hồ sơ y tế. Việc kết hợp các nguồn thông tin này sẽ giúp Hội đồng có cái nhìn toàn diện hơn. 2. Tại Điều 6, đề nghị Ban soạn thảo bổ sung thêm khoản 3 với nội dung như sau: “<i>3. Trường hợp đã thực hiện phương pháp tại khoản 1, khoản 2 nhưng vẫn chưa đưa ra được kết luận, Hội đồng sẽ thăm dò ý kiến của người dân nơi người đề nghị xác định mức độ khuyết tật sinh sống để biết chính xác khả năng thực hiện hoạt động đơn giản phục vụ nhu cầu sinh hoạt cá nhân hàng ngày của người khuyết tật</i>”. Lý do: Thực hiện phương pháp này sẽ đảm bảo tính khách quan. Tuy nhiên, cần xây dựng thêm mẫu lấy ý kiến; 3. Về phương pháp, trình tự xác định mức độ khuyết tật (Chương III): Cần quy định cụ thể về tiêu chí chuyên môn, công cụ đánh giá và điều kiện bảo đảm tính khách quan khi thực hiện xác định mức độ khuyết tật tại nơi cư trú đối với trường hợp “<i>người đề nghị xác nhận mức độ khuyết tật không thể đến được địa điểm quy định (Trạm y tế cấp xã) thì thực hiện tại nơi cư trú</i>”. 4. Tại điểm b khoản 1 Điều 6 dự thảo Thông tư: Về tiêu chí đánh giá đạt khuyết tật đặc biệt nặng tại mẫu số 02 và mẫu số 03 (mục 2 Phần II), trong đó dấu hiệu “<i>Có kết luận của cơ sở y tế cấp tỉnh trở lên mắc một hoặc nhiều loại bệnh: bại não, não úng thủy, tâm thần phân liệt</i>”, đề có cơ sở đánh giá đúng theo quy định về bệnh tâm thần, đề nghị Bộ Y tế xem xét bổ sung thêm nội dung “<i>Có kết luận của</i>	1. Không tiếp thu, đề nghị giữ như dự thảo để giảm các thủ tục phiền hà cho người khuyết tật. 2. Không tiếp thu, vì đây là trách nhiệm của Hội đồng, làm phát sinh thủ tục và gây phiền hà cho người khuyết tật. 3. Không tiếp thu, vì tiêu chí chuyên môn, công cụ đánh giá là do chuyên môn của Trạm y tế cấp xã. 4. Tiếp thu ý kiến, Cục Bảo trợ xã hội đã nghiên cứu và bổ sung thêm các tiêu chí cụ thể trong Mẫu số 2 kèm theo dự thảo Thông tư.

			<i>cơ sở y tế cấp tỉnh....., tâm thần phân liệt có giấy tờ bệnh liên quan kèm theo, có thời gian điều trị ít nhất 01 năm”.</i> 5. Đề nghị thay thế bệnh hiểm tại Mẫu số 2, mẫu số 3 bằng danh mục một số bệnh được khám bệnh, chữa bệnh tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cấp chuyên sâu tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 01/2025/TT-BYT ngày 01 tháng 01 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế. 6. Tại khoản 2 Điều 6: “Trường hợp người đề nghị xác định mức độ khuyết tật đang đi học thi <u>Thường trực hội đồng</u> tham khảo ý kiến của cơ sở giáo dục nơi người đó đang học tập về tình trạng khó khăn trong học tập, sinh hoạt, giao tiếp và kiến nghị về dạng khuyết tật, mức độ khuyết tật theo Phiếu đề nghị cung cấp thông tin xác định khuyết tật (Mẫu số 4 tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này)”. Đề nghị thay thế “<i>Thường trực hội đồng</i>” thành “<i>Hội đồng</i>”, vì trách nhiệm xem xét, cho ý kiến về dạng tật và mức độ khuyết tật thuộc về tất cả các thành viên trong Hội đồng, không chỉ có Thường trực hội đồng.	5. Không tiếp thu, vì việc xác định bệnh Hiếm là chuyên môn sâu của lĩnh vực Y tế. Do đó đề nghị giữ nguyên như dự thảo. 6. Tiếp thu ý kiến, Cục Bảo trợ xã hội đã nghiên cứu, bổ sung ý kiến bằng văn bản của cơ sở giáo dục nơi người khuyết tật học tập.
6	Trình tự thực hiện xác định dạng tật và mức độ khuyết tật	- Bộ Dân tộc và Tôn giáo - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Bộ Công thương - Bộ Khoa học và Công nghệ - Bộ Nông nghiệp và Môi trường - Sở Y tế tỉnh Hà Tĩnh - Sở Y tế tỉnh Quảng Ninh - Sở Y tế tỉnh Vĩnh Long - Sở Y tế tỉnh Ninh Bình - Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi - Sở Y tế tỉnh Sơn La	1. Tại điểm b khoản 1 Điều 7 dự thảo Thông tư: Rà soát, biên tập lại thành: “<i>Viên chức thuộc Trạm y tế có chuyên môn phù hợp hoặc đã được đào tạo, tập huấn về xác định mức độ khuyết tật được Thường trực Hội đồng giao thực hiện việc xác định mức độ khuyết tật...</i>”. Vì việc xác định mức độ khuyết tật đòi hỏi chuyên môn và độ chính xác cao. Nhằm tăng cường đảm bảo chất lượng chuyên môn tại tuyến cơ sở, thực hiện việc nâng cao năng lực cho hệ thống y tế cơ sở và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, phù hợp với chủ trương của Đảng tại Nghị quyết số 72-NQ/TW 2. Tại điểm a khoản 1 Điều 7 dự thảo Thông tư: Đề nghị bỏ giấy xác nhận cư trú dán ảnh. - Lý do: Người dân đã cung cấp CCCD, hộ chiếu hoặc giấy khai sinh (đối tượng dưới 14 tuổi); yêu cầu thêm giấy xác nhận cư trú dán ảnh gây phiền hà và phát sinh thủ tục hành chính không cần thiết.	1. Tiếp thu ý kiến, Cục Bảo trợ xã hội đã rà soát và chỉnh lý trong dự thảo Thông tư. 2. Tiếp thu ý kiến, Cục Bảo trợ xã hội đã chỉnh lý theo hướng bỏ các giấy xác nhận cư trú dán ảnh.

		- Sở Y tế thành phố Huế 3. Tại điểm a khoản 1 Điều 7 dự thảo Thông tư: Đề nghị bỏ cụm từ “<i>có dán ảnh chân dung của đối tượng chụp trên nền trắng cỡ ảnh 4 cm nhân với (x) 6 cm</i>”. - Lý do: hồ sơ đã có căn cước công dân trong đó đã có ảnh rồi; giấy xác nhận thông tin về cư trú (mẫu CT07 của Thông tư 66/2023/TT-BCA ngày 17/11/2023 của Bộ Công an) không có yêu cầu dán ảnh nên yêu cầu không phù hợp 4. Tại điểm a khoản 1 Điều 7 dự thảo Thông tư: Việc kiểm tra, đối chiếu người đề nghị xác định mức độ khuyết tật đối với giấy xác nhận cư trú đề nghị ghi ngắn gọn dễ hiểu, đúng mẫu giấy xác nhận không phát sinh yêu cầu khác “<i>giấy xác nhận cư trú của Công an cấp xã nơi cư trú, cách ngày lập hồ sơ không quá 06 (sáu) tháng</i>”. 5. Khoản 2 Điều 7 dự thảo Thông tư: Đề nghị sửa đổi: “<i>Việc thực hiện xác định mức độ khuyết tật được thực hiện tại Trạm y tế cấp xã. Trường hợp người đề nghị xác định mức độ khuyết tật không thể đến được địa điểm quy định trên thì thực hiện tại nơi cư trú</i>”. 6. Khoản 2 Điều 7 dự thảo Thông tư: Địa điểm xác định mức độ khuyết tật đề nghị thay cụm từ “<i>được thực hiện tại Trạm y tế cấp xã</i>” thành “<i>được thực hiện tại trạm y tế cấp xã hoặc Trụ sở UBND xã, phường</i>” tạo điều kiện thuận lợi cho người dân tham gia xác định khuyết tật. 7. Điều 10 dự thảo Thông tư: Đề nghị xem xét điều chỉnh hoặc cho phép linh hoạt hơn về tiến độ thời hạn tối đa từ “<i>15 ngày</i>” lên “<i>20 ngày</i>” làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ sẽ tạo tính linh hoạt và khả thi hơn trong thực tiễn. - Lý do: Sau khi nhận đủ hồ sơ theo quy định tại Điều 9 thì Hội đồng phải thực hiện: theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 5 thì khi họp hội đồng thì phải 2/3 thành viên tham dự do đó cần có thời gian thông báo để tham dự nhất đại diện các ngành liên quan; trường hợp người đề nghị xác nhận khuyết tật đang đi học thì kham khảo ý kiến của cơ sở giáo dục theo quy định tại khoản 2 Điều 6; rà soát đối chiếu thông tin theo quy định tại Điều 7 8. Khoản 2 Điều 10 dự thảo Thông tư quy định: “<i>Biên bản</i>	3. Tiếp thu ý kiến, Cục Bảo trợ xã hội đã chỉnh lý theo hướng bỏ các giấy xác nhận cư trú dán ảnh. 4. Tiếp thu ý kiến, Cục Bảo trợ xã hội đã rà soát chỉnh lý trong dự thảo Thông tư. 5. Tiếp thu ý kiến, Cục Bảo trợ xã hội đã rà soát chỉnh lý trong dự thảo Thông tư. 6. Tiếp thu ý kiến, Cục Bảo trợ xã hội đã nghiên cứu và bổ sung, bảo đảm thuận lợi cho người khuyết tật. 7. Không tiếp thu, vì hiện nay áp dụng công nghệ thông tin trong giải quyết công việc, mặt khác trách nhiệm của cơ quan nhà nước kịp thời đáp ứng yêu cầu của người dân. Đồng thời bổ sung có ý kiến bằng văn bản của cơ sở giáo dục nơi người khuyết tật học tập. 8. Tiếp thu ý kiến, cơ quan
--	--	--	--

			<i>kết luận của Hội đồng phải niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã ít nhất 03 (ba) ngày làm việc</i>”. Biên bản xác định dạng tật và mức độ khuyết tật chứa dữ liệu cá nhân nhạy cảm. Đề nghị cân nhắc quy định này có khả năng xâm phạm đời sống riêng tư, quy định pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân. 9. Khoản 3 Điều 10 dự thảo Thông tư: Đề nghị sửa thành: <i>“Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Thường trực Hội đồng phải tổ chức xác định, xác định lại mức độ khuyết tật theo phương pháp, trình tự quy định tại Chương III Thông tư này; báo cáo Hội đồng về kết quả xác định, xác định lại mức độ khuyết tật”</i> - Lý do: Dự thảo Thông tư thay thế Thông tư 01/2019/TT-BLĐTBXH <i>“Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Thường trực Hội đồng phải tổ chức xác định, xác định lại mức độ khuyết tật theo phương pháp, trình tự quy định tại Chương II Thông tư này”</i> bị nhầm, đề nghị sửa thành “Chương III Thông tư này”. 10. Khoản 3 Điều 10 dự thảo Thông tư: Đề nghị xem lại trích dẫn: Khoản 2 Điều 4 (Khoản 2 Điều 4 Thông tư này quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Chủ tịch Hội đồng) 11. Tại khoản 4 Điều 10: Đề nghị sửa thành: <i>“Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kết quả xác định, xác định lại mức độ khuyết tật, Chủ tịch Hội đồng triệu tập, tổ chức phiên họp theo quy định tại Khoản 2 Điều 5 Thông tư này để kết luận về dạng khuyết tật và mức độ khuyết tật”</i>. 12. Tại khoản 4 Điều 10: Đề nghị điều chỉnh <i>“Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc....tại Khoản 2 Điều 4 Thông tư này..”</i> thành <i>“Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc....tại Khoản 1 Điều 4 Thông tư này...”</i>. 13. Đề nghị sửa đổi khoản 5 – điều 10: <i>“Biên bản kết luận của Hội đồng phải niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã ít nhất 03 (ba) ngày làm việc”</i> thành <i>“Trong thời gian....ngày làm việc (quy định thời gian cụ</i>	chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu chỉnh lý trong dự thảo, bảo đảm vừa khách quan và bảo đảm quyền riêng tư, cá nhân. 9. Tiếp thu ý kiến, Cơ quan chủ trì soạn thảo đã chỉnh lý trong dự thảo Thông tư. 10. Tiếp thu ý kiến. 11. Tiếp thu ý kiến, Cơ quan chủ trì soạn thảo đã chỉnh lý trong dự thảo Thông tư. 12. Tiếp thu ý kiến. 13. Tiếp thu ý kiến, Cơ quan chủ trì soạn thảo đã chỉnh lý trong dự thảo.
--	--	--	--	---

			thể) sau khi Hội đồng ban hành biên bản kết luận, phải niêm yết công khai biên bản tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã. Thời gian công khai ít nhất 03 (ba) ngày làm việc.” (Chưa quy định cụ thể thời điểm niêm yết biên bản kết luận của Hội đồng). 14. Tại khoản 5 Điều 10: đề nghị Ban soạn thảo bổ sung nội dung và viết lại như sau: “<i>Biên bản kết luận của Hội đồng phải niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã và thông báo trên các nền tảng mạng xã hội, trang thông tin điện tử cấp xã ít nhất 03 (ba) ngày làm việc.</i>” Lý do: Thực tế công nghệ phát triển như hiện nay, người dân sẽ nhanh chóng và dễ dàng truy cập mọi lúc mọi nơi để nắm thông tin, qua đó, thông tin được công khai, đảm bảo minh bạch, rõ ràng; 15. Tại ý cuối cùng tại khoản 5 Điều 10 dự thảo Thông tư, đề nghị sửa lại như sau: “... <i>tật thì Thường trực Hội đồng báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, hướng dẫn đối tượng lập hồ sơ đề nghị Hội đồng giám định y khoa cấp tỉnh...</i>” thành “... <i>tật thì Thường trực Hội đồng báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và lập hồ sơ đề nghị Hội đồng y khoa cấp tỉnh ...</i>” để không làm phát sinh thêm thủ tục hành chính so với khoản 4 Điều 5 Thông tư số 01/2019-TT-BLĐTBXH. 16. Xem xét bổ sung trình tự về việc cập nhật, kết nối và chia sẻ dữ liệu về dạng tật và mức độ khuyết tật vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về người khuyết tật và Hệ thống thông tin y tế cấp quốc gia/ngành sau khi Biên bản kết luận của Hội đồng được công khai và có hiệu lực. Nhằm thực hiện yêu cầu đẩy mạnh chuyển đổi số toàn diện trong lĩnh vực y tế và xã hội, xây dựng hệ thống dữ liệu thống nhất, kết nối, chia sẻ và sử dụng hiệu quả dữ liệu số tại Nghị quyết số 57-NQ/TW và Nghị quyết số 72-NQ/TW. 17. Về hồ sơ đề nghị giám định y khoa (Khoản 2, Điều 11 dự thảo Thông tư), đề đẩy mạnh chuyển đổi số, giảm bớt thủ tục, hồ sơ cho người thực hiện giám định y khoa, đề nghị sử dụng một số loại giấy tờ trên bệnh án điện tử như giấy tờ khám bệnh, chữa bệnh, tật, giấy ra viện, giấy phẫu	14. Không tiếp thu, vì Biên bản kết luận có ghi các dạng tật, do vậy không cần công khai trên các nền tảng mạng xã hội, để bảo đảm quyền riêng tư của người khuyết tật. 15. Tiếp thu ý kiến, Cơ quan chủ trì soạn thảo đã chỉnh lý trong dự thảo theo hướng <i>Thường trực Hội đồng báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và lập hồ sơ đề nghị Hội đồng y khoa cấp tỉnh, để</i> giảm bớt TTHC cho đối tượng. 16. Tiếp thu ý kiến, Cục Bảo trợ xã hội đang xây dựng cơ sở dữ liệu về người khuyết tật, dự kiến vận hành vào năm 2027. 17. Tiếp thu ý kiến, Cơ quan chủ trì soạn thảo đã nguyên cứu và đề xuất thực hiện TTHC toàn trình đối với HS liên quan đến
--	--	--	---	---

			thuật. 18. Tại điểm b khoản 2 Điều 11: Đề nghị bổ sung thêm 01 thành phần hồ sơ vào điểm b Khoản 2 Điều 11, cụ thể là: <i>“- 01 bản sao các giấy tờ khám bệnh, chữa bệnh, tật và các giấy tờ liên quan khác (nếu có)”</i> Lý do: Đề bổ sung thêm tài liệu giúp Hội đồng giám định y khoa tham khảo 19. Tại điểm b, điểm c khoản 2 Điều 11 dự thảo Thông tư: Đề nghị xem xét bỏ <i>“Văn bản giới thiệu của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đối tượng cư trú về việc giám định mức độ khuyết tật...”</i> với lý do, tại khoản 3 Điều 5 dự thảo Thông tư quy định: Chủ tịch Hội đồng xác định mức độ khuyết tật là Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã, nếu các trường hợp quy định tại điểm b, điểm c khoản 1 Điều 11 đi xin văn bản giới thiệu của UBND cấp xã sẽ phát sinh thêm thủ tục hành chính đối với đối tượng là người khuyết tật. 20. Điểm c khoản 2 Điều 11 dự thảo Thông tư quy định: <i>“Bằng chứng xác thực về việc xác định mức độ khuyết tật của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật cấp xã không khách quan, không chính xác thể hiện qua biên bản, giấy kiến nghị, ảnh chụp, băng ghi âm hoặc các hình thức thể hiện khác”.</i> Đề nghị xác định rõ căn cứ pháp lý nào để xác định ảnh chụp, băng ghi âm được thu thập hợp pháp, thời hạn lưu trữ, việc bảo mật.	khuyết tật. 18. Tiếp thu ý kiến, Cơ quan chủ trì soạn thảo đã chỉnh lý, bổ sung trong dự thảo. 19. Tiếp thu ý kiến, Cơ quan chủ trì soạn thảo đã chỉnh lý theo hướng giảm bớt TTHC trong dự thảo Thông tư. 20. Tiếp thu ý kiến, Cơ quan chủ trì soạn thảo đã rà soát lược bỏ những bằng chứng không phù hợp, nhưng vẫn bảo đảm tính chính xác của HS.
7	Thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi Giấy xác nhận khuyết tật	- Bộ Dân tộc và Tôn giáo - Sở Y tế tỉnh Ninh Bình - Sở Y tế tỉnh Quảng Ninh - Sở Y tế tỉnh Hà Tĩnh - Sở Y tế thành phố Hải Phòng - Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi - Sở Y tế tỉnh An Giang - Sở Y tế tỉnh Sơn La - Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên	1. Đề nghị nghiên cứu quy định thống nhất về cơ quan lưu giữ hồ sơ, để quản lý, theo dõi công tác xác định mức độ khuyết tật hiệu quả. 2. Khoản 1 Điều 8 dự thảo Thông tư: Dự thảo quy định Chủ tịch UBND cấp xã có thẩm quyền cấp, cấp lại, thu hồi Giấy xác nhận khuyết tật (XNKT). Đề nghị làm rõ: khi cấp mới hoặc cấp lại Giấy XNKT có ban hành Quyết định hay không.	1. Tiếp thu ý kiến, Cơ quan chủ trì soạn thảo đã rà soát để quy định thống nhất tại UBND cấp xã. 2. Giải trình, theo quy định tại dự thảo Thông tư thì chỉ khi thu hồi Giấy xác nhận khuyết tật mới ban hành Quyết định, các TTHC khác không yêu cầu phải có Quyết định.

		- Sở Y tế tỉnh Vĩnh Long - Sở Y tế tỉnh Thanh Hóa - Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh - Sở Y tế thành phố Hà Nội - Sở Y tế thành phố Huế - Sở Y tế tỉnh Đồng Nai	3. Tại khoản 2 Điều 8 đề nghị sửa thành: “<i>Trạm y tế cấp xã giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện việc xác định, xác định lại mức độ khuyết tật theo quy định tại Chương II và Chương III Thông tư này</i>”. 4. Tại khoản 2 Điều 8: Chỉnh, sửa cụm từ “<i>điểm a khoản 2 Điều 2</i>” thành “<i>Khoản 3 Điều 4</i>” và viết lại thành: “2. <i>Trạm y tế cấp xã giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện việc xác định, xác định lại mức độ khuyết tật theo quy định tại Khoản 3 Điều 4 và Chương II Thông tư này.</i>”. 5. Khoản 2, khoản 3 Điều 8 dự thảo Thông tư: Khoản 2 quy định Trạm y tế cấp xã giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện việc xác định, xác định lại mức độ khuyết tật theo; khoản 3 quy định Phòng Văn hoá - Xã hội cấp xã chịu trách nhiệm tham mưu, giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân trong việc cấp, cấp lại, thu hồi Giấy xác nhận khuyết tật. - Đề nghị nghiên cứu quy định thống nhất cơ quan lưu giữ hồ sơ chung, trong việc quản lý, theo dõi công tác xác định MĐKT. 6. Tại Điều 8 quy định về thẩm quyền cấp, cấp lại, thu hồi Giấy xác nhận khuyết tật, do đó đề nghị chuyển khoản 2, khoản 3 Điều 8 vào Điều quy định về trình tự thực hiện các thủ tục này cho phù hợp. 7. Khoản 2 Điều 9 dự thảo Thông tư: Đề nghị sửa đổi: “2. <i>Bản sao các giấy tờ liên quan đến khuyết tật như: bệnh án, giấy tờ điều trị, phẫu thuật của bệnh viện, Giấy xác nhận</i>	3. Tiếp thu ý kiến, Cơ quan chủ trì soạn thảo đã rà soát và chỉnh lý, bổ sung cụm từ Trạm Y tế cấp xã “Tham mưu” cho Chủ tịch UBND cấp xã trong dự thảo Thông tư. 4. Tiếp thu ý kiến, Cơ quan chủ trì soạn thảo đã rà soát, bổ sung trong dự thảo Thông tư. 5. Tiếp thu ý kiến, Cơ quan chủ trì soạn thảo đã nguyên cứu quy định thống nhất lưu hồ sơ tại UBND cấp xã. 6. Giải trình, khoản 2, khoản 3 Điều 8 đang quy định thẩm quyền cấp, cấp lại, thu hồi giấy XNKT; trong khi Điều quy trình về trình tự thủ tục là nhiệm vụ cụ thể của đơn vị thực hiện TTHC. 7. Tiếp thu ý kiến, Cơ quan chủ trì soạn thảo đã rà soát, bổ sung các giấy tờ cần
--	--	---	---	---

		<i>khuyết tật cũ và các giấy tờ có liên quan khác.”</i> vì lý do như sau: Khi quy định các giấy tờ liên quan đến khuyết tật (nếu có), người dân yêu cầu xác định, xác định lại mức độ nhưng không có bệnh án, giấy tờ kèm theo khiến Hội đồng khó có căn cứ để đánh giá. Do có những dạng khuyết tật có thể đánh giá trực quan, có dạng khuyết tật không đánh giá được trực quan như tâm thần, trí tuệ cần phải có bệnh án của cơ quan chuyên môn để có căn cứ đánh giá chính xác mức độ và dạng khuyết tật. Bỏ mục “<i>giấy tờ khám</i>”, vì giấy tờ khám bệnh chưa có kết luận của bác sĩ và cơ quan y tế chuyên môn. 8. Tại Điều 12: Xem xét bổ sung quy định về việc cấp Giấy xác nhận khuyết tật dưới hình thức điện tử (hoặc cấp đồng thời cả bản giấy và bản điện tử), đảm bảo giá trị pháp lý tương đương, đồng thời phù hợp với chủ trương phát triển Chính phủ số và xã hội số tại Nghị quyết số 57-NQ/TW, giúp người dân dễ dàng tiếp cận dịch vụ công và thuận tiện trong lưu trữ, sử dụng giấy tờ. 9. Tại khoản 1 Điều 12: Đề nghị Làm rõ (cụ thể hơn) thời gian niêm yết quy định tại Khoản 5 Điều 10 đang ghi 03 ngày làm việc phải niêm yết công khai biên bản kết luận của Hội đồng. Thời gian đó có đồng thời là thời gian giải quyết khiếu nại, tố cáo hay không? (<i>Nếu không. Giả sử có khiếu nại tố cáo sẽ tính thời gian như nào?</i>). 10. Tại điểm d khoản 3 Điều 13: Đề nghị sửa đổi: “<i>Đối với các trường hợp quy định tại Điểm c, Điểm d Khoản 1 Điều này thì Trung tâm dịch vụ hành chính công chuyển hồ sơ cho Thường trực Hội đồng và thực hiện việc xác định lại mức độ khuyết tật và thực hiện việc cấp Giấy xác nhận khuyết tật theo quy định tại Điều 10 và Điều 12 Thông tư này.</i>”. Lý do: Để đảm bảo đúng nội dung vì: Điều 11 quy định về thủ tục đề nghị giám định y khoa; còn Điều 12 quy định về trình tự cấp Giấy xác nhận khuyết tật. 11. Tại khoản 3 Điều 13 quy định Sở Y tế các tỉnh, thành phố có trách nhiệm tổ chức in phôi Giấy xác nhận để cấp cho Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn. Đề nghị cần	thiết để Hội đồng căn cứ xác định. 8. Tiếp thu ý kiến, Cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát nghiên cứu xây dựng TTHC toàn trình, để thực hiện chuyển đổi số, dự kiến thực hiện năm 2027. 9. Tiếp thu ý kiến, Cơ quan chủ trì soạn thảo đã rà soát, bổ sung thời gian niêm yết công khai là 03 ngày làm việc. 10. Tiếp thu ý kiến, Cơ quan chủ trì soạn thảo đã chỉnh lý tại Điều 13 trong dự thảo. 11. Tiếp thu ý kiến, Cơ quan chủ trì soạn thảo đã chỉnh lý, bổ sung tại Điều
--	--	---	---

			nguyên cứu để xác định kinh phí chi cho hoạt động này để bảo đảm tính khả thi. 12. Tại khoản 1 Điều 14: đề nghị Ban soạn thảo bổ sung thêm điểm d với nội dung như sau: “<i>d) Xác định lại mức độ khuyết tật nhưng mức độ khuyết tật thay đổi so với mức độ khuyết tật được xác định trước đó</i>”.	13 dự thảo Thông tư. 12. Không tiếp thu, vì nội dung này trùng với quy định tại điểm c Điều 14: “c) Thay đổi dạng khuyết tật, mức độ khuyết tật”
8	Tổ chức thực hiện	- Thanh tra Chính phủ - Bộ Nội vụ - Bộ Tài chính - Sở Y tế thành phố Hải Phòng - Sở Y tế tỉnh Tuyên Quang - Sở Y tế tỉnh Hà Tĩnh - Sở Y tế tỉnh Sơn La - Sở Y tế tỉnh Cao Bằng	1. Đề nghị bổ sung quy định về kinh phí thực hiện, bảo đảm cơ sở pháp lý cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan được giao nhiệm vụ tổ chức triển khai. 2. Đề nghị rà soát, không quy định tên cơ quan, đơn vị cụ thể của Bộ Y tế thực hiện các nhiệm vụ (ví dụ như tại Điều 15 (Trách nhiệm thi hành), Điều 16 (Hiệu lực thi hành) quy định “<i>Cục Bảo trợ xã hội</i>”, “<i>Cục Khoa học Công nghệ và Đào tạo, Trung tâm thông tin Y tế Quốc gia</i>”), tạo sự chủ động cho Bộ Y tế trong việc điều hành thực hiện nhiệm vụ. 3. Điều 15 dự thảo Thông tư: Đề nghị nghiên cứu giao UBND cấp xã quyền tự in phôi Giấy xác nhận khuyết tật theo mẫu do Bộ Y tế ban hành, đồng thời chịu trách nhiệm lưu trữ, quản lý phôi giấy và hồ sơ cấp phát. - Lý do: UBND cấp xã trực tiếp thực hiện công tác xác định mức độ khuyết tật và cấp Giấy XNKT; chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, hợp pháp của Giấy XNKT; có đủ cơ sở vật chất để in phôi. Do đó việc quy định UBND cấp xã tự in phôi theo mẫu do Bộ Y tế ban hành sẽ tiết kiệm thời gian, tránh chậm trễ và đảm bảo quyền lợi cho người khuyết tật. Ngược lại, việc tập trung in phôi tại Sở Y tế sẽ phát sinh thủ tục hành chính, chi phí, kéo dài thời gian, làm chậm việc cấp Giấy XNKT cho người dân. 4. Tại khoản 3 Điều 15: Đề nghị sửa đổi: “<i>Sở Y tế các tỉnh,</i>	1. Không tiếp thu, vì kinh phí xác định mức độ khuyết tật do ngân sách nhà nước đảm bảo, được bố trí trong dự toán chi thường xuyên của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền. 2. Giải trình, vì để thực hiện nhiệm vụ không bị chồng chéo cần quy định cụ thể, gán trách nhiệm các đơn vị trong thực hiện. 3. Tiếp thu ý kiến, Cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, chỉnh lý theo hướng quy định UBND cấp xã in phiếu và cấp giấy xác nhận khuyết tật để thuận lợi cho đối tượng.

			<i>thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức triển khai, hướng dẫn, kiểm tra công tác xác định mức độ khuyết tật theo Thông tư này; Căn cứ phụ lục (Mẫu số 6) Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức in phôi Giấy xác nhận khuyết tật”</i> vì lý do sau: - Người khuyết tật đăng ký, sinh sống và hưởng chính sách tại địa bàn xã, phường, đặc khu nên việc in, quản lý, lưu trữ phôi và hồ sơ tại cấp xã giúp giảm thủ tục hành chính, tránh thất lạc và trùng lặp. - Ủy ban nhân dân cấp xã chủ động được số lượng phôi cần thiết, không phải chờ phân phối từ cấp Sở. 5. Tại khoản 3 Điều 15: Đề nghị sửa lại là: “Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức triển khai, hướng dẫn, kiểm tra công tác xác định mức độ khuyết tật theo Thông tư này; <i>Hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức in phôi Giấy xác nhận khuyết tật để cấp, cấp lại Giấy xác nhận khuyết tật cho người khuyết tật trên địa bàn.</i>” - Lý do: Theo Thông tư 01/2019/TT-BLĐTBXH, việc cấp phôi Giấy xác nhận khuyết tật được giao cho Bộ Lao động - Thương binh và xã hội (nay là Sở Y tế) thực hiện in và cấp phôi cho các xã. Tuy nhiên hiện nay việc cấp Giấy xác nhận khuyết tật được thực hiện trên môi trường điện tử (ký số), do đó mẫu phôi in sẵn sẽ không ký số và đóng dấu được. Đề nghị chuyển việc in và cấp phôi Giấy xác nhận khuyết tật cho UBND cấp xã thực hiện. 6. Tại khoản 3 Điều 15: Đề nghị bổ sung “<i>phôi Giấy xác nhận khuyết tật, theo mẫu số 6 kèm theo</i>”. 7. Đề nghị sửa khoản 2 Điều 16 dự thảo Thông tư như sau: <i>“2. Các Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện, Thông tư liên tịch số 34/2012/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 28/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Y tế quy định chi tiết về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng Giám định y khoa thực hiện hết hiệu lực từ ngày Thông</i>	4. Tiếp thu ý kiến. 5. Tiếp thu ý kiến, Cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, chỉnh lý theo hướng quy định UBND cấp xã in phiếu và cấp giấy xác nhận khuyết tật để thuận lợi cho đối tượng. 6. Tiếp thu ý kiến, Cơ quan chủ trì soạn thảo đã chỉnh lý tại khoản 3 Điều 15 dự thảo Thông tư. 7. Tiếp thu ý kiến, cơ quan chủ trì soạn thảo đã chỉnh lý trong dự thảo Thông tư
--	--	--	--	--

			<i>tư này có hiệu lực thi hành”.</i>	
9	Phụ lục kèm theo Thông tư	- Bộ Giáo dục và Đào tạo - Sở Y tế tỉnh Hà Tĩnh - Sở Y tế tỉnh Quảng Ninh - Sở Y tế tỉnh Ninh Bình - Sở Y tế tỉnh Thanh Hóa - Sở Y tế thành phố Huế	1. Mẫu số 1 tại Phụ lục: Đề nghị bổ sung thêm thông tin để biết người đề nghị xác định mức độ khuyết tật đang đi học không và đang học ở cơ sở giáo dục nào (Gợi ý: <u>Đang học tại:</u>) để Hội đồng thực hiện Khoản 2, Điều 6 trong Dự thảo Thông tư (Hội đồng sử dụng Mẫu Phiếu số 4 tại Phụ lục để tham khảo ý kiến trong quá trình xác định mức độ khuyết tật). 2. Mẫu số 1 tại Phụ lục: Mục “I. Người đề nghị”: Đề nghị làm rõ giữa cá nhân người khuyết tật đề nghị và người đại diện hợp pháp của người khuyết tật (trẻ em chưa đủ năng lực hành vi dân sự chưa thể tự đề nghị, phải có người đại diện). 3. Mẫu số 1 Phụ lục, Phần đầu: Đề nghị sửa đổi như sau: ☐ (1) Xác định mức độ khuyết tật và cấp Giấy xác nhận khuyết tật ☐ (2) Xác định lại mức độ khuyết tật và cấp lại Giấy xác nhận khuyết tật ☐ (3) Cấp Giấy xác nhận khuyết tật (đã có Biên bản giám định của Hội đồng giám định y khoa về dạng tật và mức độ khuyết tật) ☐ (4) Cấp lại Giấy xác nhận khuyết tật (đối với trường hợp Giấy xác nhận khuyết tật bị sai thông tin; hư hỏng; mất) Lý do: Để thể hiện nội dung rõ hơn giúp cho cán bộ tiếp nhận hồ sơ phân loại hồ sơ chính xác trước khi chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết 4. Mẫu số 2 Phụ lục: Đối với phiếu đánh giá xác định, xác định lại mức độ khuyết tật dành cho đối tượng dưới 06 tuổi, đề nghị bổ sung thêm tiêu chí đánh giá mức độ khuyết tật nặng đối với trường hợp có kết luận của cơ sở y tế mắc bệnh Down, chậm phát triển tâm thần nặng. 5. Mẫu số 2, số 3 của Phụ lục:	1. Tiếp thu ý kiến, Cơ quan chủ trì soạn thảo đã chỉnh lý, bổ sung trong Mẫu số 1, dự thảo Thông tư. 2. Tiếp thu ý kiến, Cơ quan chủ trì soạn thảo đã chỉnh lý, bổ sung tại phần hướng dẫn ghi phiếu. 3. Tiếp thu ý kiến, Cơ quan chủ trì soạn thảo đã chỉnh lý hoàn thiện các nội dung này trong biểu mẫu. 4. Tiếp thu ý kiến, Cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu và bổ sung quy định rõ hơn trong dự thảo Thông tư.

			Quy định rõ cách áp dụng Phiếu đánh giá (Mẫu 2, 3): hướng dẫn chi tiết ví dụ minh họa cho từng dạng khuyết tật (vận động, nghe-nói, nhìn, thần kinh tâm thần, trí tuệ, khác) để thống nhất đánh giá tại cơ sở 6. Mẫu số 3 của Phụ lục, Tại điểm b tiểu mục 1.2 mục 1 phần III: Đề nghị sửa đổi như sau: <i>“Trường hợp không có các dấu hiệu tại điểm 2.1, mục 2 Phần II thì tiến hành chấm điểm theo điểm 2.2, mục 2 Phần II. Người đánh giá quan sát người khuyết tật, kết hợp với phỏng vấn đối tượng, người chăm sóc và cộng đồng nơi người khuyết tật sinh sống, học tập để đánh giá; tổng hợp kết quả điểm số theo tiêu chí tại điểm 2.2, mục 2 Phần II và đề xuất mức độ khuyết tật như sau:</i> - Không khuyết tật: 0 điểm - Khuyết tật nhẹ: từ 1-6 điểm; - Khuyết tật nặng: từ 7-13 điểm; - Khuyết tật đặc biệt nặng: từ 14 điểm trở lên;” 7. Mẫu số 3 của Phụ lục: Đề nghị bổ sung nội dung sau vào trong Điều 1: “Lý do thu hồi:.....” - Lý do: Để đảm bảo tính công khai, minh bạch Tại điểm 6.3, thứ tự 6. Khuyết tật khác, mẫu số 01, 02 và 03 đều có nêu: <i>“Có kết luận của cơ sở y tế cấp tỉnh trở lên về rối loạn phổ tự kỷ hoặc các loại bệnh hiếm”</i>. Tuy nhiên, hiện nay vẫn chưa có quyết định ban hành danh mục bệnh hiếm, gây khó khăn cho cơ sở trong xác định mức độ khuyết tật thuộc dạng khuyết tật khác. Nếu Ban soạn thảo vẫn đề nội dung <i>“các loại bệnh hiếm”</i>, đề nghị tham mưu đề xuất Bộ Y tế ban hành danh mục bệnh hiếm.	5. Tiếp thu ý kiến, Cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, bổ sung trong dự thảo. 6. Không tiếp thu, vì khung chấm điểm đã được chia thành 03 mức độ để phù hợp với thực tế, không chia nhỏ cấp độ khó thực hiện. 7. Tiếp thu ý kiến, Cơ quan chủ trì soạn thảo đã chỉnh lý, bổ sung “Lý do thu hồi...” tại Mẫu số 3 của Phụ lục.
--	--	--	--	--